

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 29-3-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Đông

Bà Vũ Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa – Kiểm sát viên và bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Vũ Đình D**, sinh năm 1980 tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H;

Có vợ là Nguyễn Thị M và 02 con;

Tiền án: Bản án số 04 ngày 29/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc của Bản án số 34 ngày 16/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, bị cáo phải chấp hành 43 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 42 tháng 27 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/02/2018;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 34 ngày 16/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội Đánh bạc (Số tiền sử dụng đánh bạc là 2.680.000 đồng).

- Quyết định số 47/QĐ-XPHC ngày 08/02/2021, Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2021 đến ngày 14/01/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Đình C, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Đỗ Văn D1, sinh năm 1994; địa chỉ: thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Lương Văn V, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương

5. Anh Nguyễn Hải D2, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

6. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn M, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đình D là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 28/3/2019, D đi xe ôm của người không quen biết từ nhà đến Quốc lộ 5A, khu vực gần nhà hàng Z thuộc địa phận thành phố H, tỉnh Hải Dương. Tại đây D gặp và mua của 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng cất giấu trong người, mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện, sau đó bắt xe buýt đi về nhà.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Đỗ Văn D sử dụng số điện thoại 0963763xxx (mượn của anh Nguyễn Hải D2) gọi đến số điện thoại 0367693xxx của D hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, D đồng ý và bảo D đợi ở nhà của anh Lương Văn V. D điều khiển xe mô tô BKS 34P9-52xx đến nhà Vũ Đình C ở cùng thôn thì gặp C và

anh Nguyễn Văn H đang chơi ở đó. D và C vào gian buồng phía trong nhà C rồi D đưa cho C gói ma túy đá, bảo C đi xe mô tô 34P9-52xx mang đến nhà anh V bán cho D với giá 500.000 đồng. C cầm gói ma túy D vừa đưa rồi đi đến nhà anh V, còn D ngồi chơi với anh H được một lúc thì cả hai ra về.

Hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày, C đi đến nhà anh V, lúc này anh V đang ngủ trên gác xép, D cùng với anh Bùi Văn T đang ngồi chơi tại gian nhà phía dưới. C dựng xe máy ở ngoài cửa đi vào trong nhà gặp và đưa cho D gói ma túy trên, D cầm gói ma túy rồi đi lên gác xép lấy tiền trả cho C. Khi D vừa cầm tiền từ gác xép đi xuống dưới nhà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên người D số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen lắp sim số 0963.763.xxx và 01 gói nilon màu trắng kích thước (0,5 x 1,5) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, D khai nhận đó là ma túy đá vừa mua của C để sử dụng; thu giữ của C xe mô tô BKS 34P9-52xx. Vũ Đình D sau khi biết C bị bắt đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 13/01/2021, D bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang khi đang lẩn trốn tại xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Quá trình bắt giữ thu trên người D 01 túi nilon KT (4 x 2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể được cất giấu trong ví da màu đen trên người, D khai đó là ma túy đá mua để sử dụng.

Kết luận giám định số 168/KLGD-PC09 ngày 31/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đỗ Văn D1, gửi đến giám định có khối lượng là 0,075 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Kết luận giám định số 90/KLGD-PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Đình D gửi đến giám định có khối lượng là 0,014 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 16-3-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Vũ Đình D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm đề xuất của đại diện VKSND huyện Bình Giang, đề nghị HĐXX cân nhắc đến hoàn cảnh của bị cáo: vợ

chồng ly thân, con nhỏ mắc bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh kinh tế thuộc hộ cận nghèo... , tuyên phạt bị cáo mức án từ 30 đến 33 tháng để bị cáo sớm được đoàn tụ với gia đình, hòa nhập với xã hội.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vũ Đình D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Về hình phạt chính: xử phạt bị cáo Vũ Đình D từ 33 đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2021. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với lời khai của Vũ Đình C và những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 28/3/2019, tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, Vũ Đình D có hành vi đưa 0,075 gam ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Đình C nhờ C bán trái phép cho Đỗ Văn D1 với giá 500.000 đồng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi luật định; nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác nhưng vì mục đích kiếm lời, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, ma túy mà bị cáo mua bán là Methamphetamine có khối lượng 0,075 gam nên VKSND huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại Bản án số 04 ngày 29/01/2015 của

Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm do trước đó tại Bản án số 34 ngày 16/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt bị cáo 7 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc bị cáo sử dụng là 2.680.000 đồng nên theo quy định tại Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì hành vi đánh bạc của bị cáo đương nhiên được xóa án tích, không bị xác định là tái phạm trong Bản án số 04 ngày 29/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng. Do vậy, với lần phạm tội này bị cáo mới bị xác định là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại bị cáo D sử dụng liên lạc bán ma túy cho D1, quá trình bỏ trốn bị cáo đã làm mất, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 34P9-52xx, bị cáo D khai mua từ năm 2019 của người không quen biết, bị cáo không biết đó là xe của anh Nguyễn Văn T bị kẻ gian trộm cắp từ năm 2016 tại đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Ngày 10/3/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với lượng ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ và lượng ma túy Methamphetamien bị cáo mua bán đã dùng để giám định, Cơ quan Giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với chiếc ví da màu đen thu giữ của bị cáo trong quá trình bắt truy nã ngày 13/0/2021, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Công an huyện Thanh Hà xử lý cùng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại Đỗ Văn D1 mượn của anh Nguyễn Hải D2 gọi cho D hỏi mua ma túy; số tiền 500.000 đồng D1 dùng để mua ma túy đã được xử lý tại Bản án số 44/2019/HSST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

[8] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Vũ Đình C đã được xử lý tại Bản án số 44/2019/HSST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

[9] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,014 gam ma túy loại Methamphetamine ngày 13/01/2021 của bị cáo tại địa phận xã T, huyện T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 08/02/2021 Công an huyện Thanh Hà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Đình D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Xử phạt:** Bị cáo Vũ Đình D 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2021.

**3. Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Đình D.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm../.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Thanh Nam**

